

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023, giữa:

* **Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1993.

Trú tại: Tổ 19, phường TQ, quận S, thành phố Đà Nẵng.

* **Bị đơn:** ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1990.

Trú tại: Tổ 19, phường TQ, quận S, thành phố Đà Nẵng, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng. Hiện đang chấp hành án: tại Đội 30, phân trại K1, Trại giam Bình Điện (xã Bình Tiến, Thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; Trú tại: Tổ 19, phường TQ, quận S, thành phố Đà Nẵng và ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1990; Trú tại: Tổ 19, phường TQ, quận S, thành phố Đà Nẵng, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng. Hiện đang bị giam tại Đội 30, phân trại K1, Trại giam Bình Điện (xã Bình Tiến, Thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc S thống nhất tự thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 231 của UBND phường TQ, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04.10.2011 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc S xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 02.3.2012, Nguyễn Ngọc Minh Đ, sinh ngày 25.02.2015 và Nguyễn Ngọc Minh Tm, sinh ngày 12.4.2019. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 03 con chung Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 02.3.2012, Nguyễn Ngọc Minh Đ, sinh ngày 25.02.2015 và Nguyễn Ngọc Minh Tm sinh ngày 12.4.2019 đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Ngọc S không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc S xác định không có tài sản chung.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc S xác định không có.

2.4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003560 ngày 09.3.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Như vậy, bà Nguyễn Thị L được trả lại 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND P. Thọ Quang, Q. Sơn Trà, TP ĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thủy

